

Quản lý hoạt động đào tạo giáo viên tiểu học ở trường đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

Lê Ngọc Vũ*

*Trường Đại học Trà Vinh

Received: 12/4/2023; Accepted: 18/4/2023; Published: 20/4/2023

Abstract: On the basis of research on management of training activities of primary school teachers at the University to meet the requirements of educational innovation; The article presents some initial results on the theory.

Keywords: Management of training activities, primary teachers, educational innovation

1. Đặt vấn đề

Sự nghiệp giáo dục có vị trí quan trọng trong chiến lược xây dựng con người, chiến lược phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Để thực hiện CNH, HĐH hóa đất nước trước hết phải chú trọng đến phát triển nguồn nhân lực, chất lượng nguồn nhân lực của ngành giáo dục và đào tạo phụ thuộc vào chất lượng của đội ngũ CBQL và GV. Chính vì vậy, đào tạo giáo viên (ĐTGV) là một nhiệm vụ quan trọng trong sự nghiệp ĐMGD của Đảng và Nhà nước ta, là yêu cầu cấp thiết. Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ Tám, BCH (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, đòi hỏi đội ngũ giáo viên phải không ngừng nâng cao trình độ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ. Tại Trường Đại học có đào tạo ngành sư phạm, thời gian qua đã có nhiều biện pháp để ĐTGV và đến nay đã đạt được nhiều kết quả đáng kể. Đã cung cấp cho toàn ngành một đội ngũ giáo viên trẻ, có năng lực đáp ứng phần lớn yêu cầu đổi mới giáo dục (ĐMGD). Nhà giáo là người làm nhiệm vụ dạy học và giáo dục trong nhà trường hoặc các cơ sở giáo dục khác. Trong bối cảnh mới, phát triển nhân lực là phát triển nhân cách con người với năng lực hành nghề, năng lực sáng tạo, năng lực tạo lập nghề nghiệp và năng lực tự phát triển. Đội ngũ giáo viên là lực lượng giữ vai trò quan trọng trong việc phát huy nguồn nhân lực đồng thời là nhân tố quyết định chất lượng của giáo dục và đào tạo. Một trong những nhiệm vụ quan trọng của các trường đào tạo giáo viên trong bối cảnh hiện nay là phát triển, cung ứng đội ngũ giáo viên trẻ, đồng thời chuyển mạnh quá trình giáo dục chủ yếu từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học, học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn sư phạm. Như vậy, ĐTGV chính là việc phát triển hệ thống năng lực nghề nghiệp cho SV thông qua việc định hướng cho họ lĩnh hội tri thức và

thực hành các kỹ năng nghề sư phạm. Thông qua quá trình đào tạo nghề sư phạm; SV được trau dồi kiến thức, nâng cao nhận thức và lòng yêu nghề dạy học, củng cố và hình thành những kỹ năng nghề nghiệp cơ bản phục vụ cho công tác của người giáo viên trong tương lai. Điều đó tạo cơ sở, tiền đề hình thành cho SV những phẩm chất và năng lực sư phạm của GV thực thụ, phát huy tính chủ động, sáng tạo và giá trị nghề nghiệp. Trên cơ sở đó, đặt ra những yêu cầu đối với quản lý trong ĐTGV ở trường Đại học Trà Vinh. Quản lý ĐTGV với việc thực hiện tốt các chức năng lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra quá trình đào tạo, sẽ đi đúng hướng, thu thập và xử lý thông tin để đánh giá và điều chỉnh hoạt động thực tập sư phạm, có cơ sở đánh giá chất lượng và sản phẩm đào tạo, từ đó đề xuất phương hướng nâng cao chất lượng đào tạo, sử dụng và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên; xây dựng và đổi mới chương trình, nội dung, PP đào tạo, rèn luyện nghiệp vụ sư phạm và thực tập sư phạm nhằm đào tạo con người có phẩm chất, kỹ năng và phát triển năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu ĐMGD và các yêu cầu xã hội. Tuy nhiên bên cạnh những ưu điểm thì quá trình ĐTGV của Trường ĐH vẫn còn bộc lộ nhiều yếu kém và hạn chế. Xuất phát từ yêu cầu xã hội, yêu cầu ĐMGD trong bối cảnh hiện nay, để nâng cao chất lượng ĐTGV của trường Đại học trong những năm tiếp theo, vấn đề quản lý HĐĐTGV ở trường Đại học có ý nghĩa lý luận cả thực tiễn trong quản lý HĐĐTGV ở trường ĐH đáp ứng yêu cầu ĐMGD.

2. Nội dung và kết quả nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

1.2.1. Đào tạo

Theo Bách khoa toàn thư mở Wikipedia (truy cập ngày 18/4/2023) thì “Đào tạo đề cập đến việc dạy các kỹ năng thực hành, nghề nghiệp hay kiến thức liên quan đến một lĩnh vực cụ thể, để người học lĩnh hội và

nắm vững những tri thức, kĩ năng, nghề nghiệp một cách có hệ thống để chuẩn bị cho người đó thích nghi với cuộc sống và khả năng đảm nhận được một công việc nhất định. Khái niệm đào tạo thường có nghĩa hẹp hơn khái niệm giáo dục, thường đào tạo đề cập đến giai đoạn sau, khi một người đã đạt đến một độ tuổi nhất định, có một trình độ nhất định. Có nhiều dạng đào tạo: đào tạo cơ bản và đào tạo chuyên sâu, đào tạo chuyên môn và đào tạo nghề, đào tạo lại, đào tạo từ xa, tự đào tạo.

Như vậy, Đào tạo là quá trình tác động đến một con người nhằm làm cho người đó lĩnh hội và nắm vững tri thức, kĩ năng, kĩ xảo,... một cách có hệ thống để chuẩn bị cho người đó thích nghi với cuộc sống và khả năng nhận một sự phân công lao động nhất định. Đào tạo, cùng với NCKH và dịch vụ phục vụ cộng đồng, là hoạt động đặc trưng của trường đại học, đó là hoạt động chuyên giao có hệ thống, có phương pháp những kinh nghiệm, những tri thức, những kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp chuyên môn, đồng thời bồi dưỡng những phẩm chất đạo đức cần thiết và chuẩn bị tâm thế cho người học đi vào cuộc sống lao động tự lập và góp phần xây dựng, bảo vệ đất nước. Đào tạo là hoạt động mang tính phối hợp giữa người dạy và người học.

2.2.2. Đào tạo GVTH đáp ứng yêu cầu ĐMGD

Đào tạo GVTH đáp ứng yêu cầu ĐMGD là đào tạo theo định hướng phát triển năng lực. Nội dung đào tạo giáo viên sẽ bao gồm các vấn đề (thành tố) sau: Mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT; Nội dung CTĐT; Công tác tuyển sinh; Hoạt động dạy của GV; hoạt động học của SV và công tác SV; Điều kiện đảm bảo đào tạo giáo viên (năng lực đội ngũ giảng viên, CSVG, tài chính, môi trường đào tạo); Kiểm tra, đánh giá (KTĐG) KQHT của SV; và Công nhận tốt nghiệp và việc làm của SV sau tốt nghiệp.

2.2. Quản lý HĐĐTGV tiểu học đáp ứng yêu cầu ĐMGD

Quản lý HĐĐTGV ở các cơ sở đào tạo là thực hiện hoạt động QL trên cơ sở các văn bản pháp luật của nhà nước như các văn bản Luật và dưới Luật, Quy định của Bộ, ngành liên quan và các Quy chế, Quy định của từng cơ sở đào tạo ban hành theo thẩm quyền. Để quản lý hoạt động đào tạo (HĐĐT) trường ĐH thực hiện 4 chức năng cơ bản của QL, gồm: (1). Kế hoạch hóa HĐĐT: Đây là yếu tố quan trọng, cần thiết, xác định mục tiêu, chương trình hành động, điều kiện, nguồn lực cần thiết đảm bảo hoạt động đào tạo được vận hành tối ưu đồng thời cũng xác định từng giai đoạn, bước đi cụ thể trong quá trình

hoạt động đào tạo diễn ra.; (2). Tổ chức thực hiện HĐĐT: Huy động các nguồn lực cần thiết, xây dựng cơ cấu tổ chức có sự phân định rõ ràng về vai trò, nhiệm vụ, trách nhiệm và vị trí công tác của những người tham gia, có kiểm tra giám sát cụ thể, nhằm hiện thực các hoạt động đào tạo theo kế hoạch đã đề ra được đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng đào tạo; (3). Chỉ đạo HĐĐT: Là việc theo dõi, lời cuốn, động viên mọi người tham gia, uốn nắn kịp thời các sai lệch, điều chỉnh kịp thời các hoạt động và các nguồn lực khi cần thiết để mọi hoạt động đào tạo được thực hiện có chất lượng và hiệu quả; (4). Kiểm tra, đánh giá HĐĐT: Sau khi kết thúc một khóa đào tạo, nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá các HĐĐT cũng như kết quả đạt được của khóa đào tạo để rút kinh nghiệm cho các khóa đào tạo sau. Kiểm tra, đánh giá như một hệ thống phản hồi thông tin nhằm xác định các ưu nhược điểm sau khi kết thúc mỗi khóa đào tạo. Ngoài ra tác giả còn vận dụng theo các cách tiếp cận khác như tiếp cận nội dung để nghiên cứu lý luận của quản lý hoạt động hoạt động đào tạo. Như vậy, quản lý đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

2.3. Xây dựng CTĐT GV đáp ứng yêu cầu ĐMGD

Xây dựng CTĐT GV đáp ứng yêu cầu ĐMGD ở trường đại học là bản thiết kế chi tiết các mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung, PP và các HĐĐT theo năng lực chuẩn đầu ra và theo qui định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, của Luật Giáo dục. CTĐT bao gồm: Mục tiêu, chương trình khung, mô tả các học phần, đề cương chi tiết các học phần, mỗi học phần lại có mục tiêu riêng, nhưng tất cả đều hướng đến chuẩn đầu ra theo năng lực của cả CTĐT. CTĐT được xây dựng theo một qui trình, trong đó mỗi khâu của qui trình đảm nhận một chức năng nhất định. Nội dung Xây dựng CTĐT GV đáp ứng yêu cầu ĐMGD ở trường đại học. Nếu cơ sở đào tạo chưa có thì có thể thực hiện qua các bước sau - Khảo sát và xác định nhu cầu đào tạo.

- Xác định mục tiêu sau khi đào tạo (chuẩn đầu ra).
- Lựa chọn đối tượng tham gia xây dựng chương trình đào tạo.
- Thiết kế chương trình và PP để lựa chọn các học phần thích hợp
- Chọn giảng viên và nhân viên thực hiện chương trình đào tạo
- Đánh giá kết quả xây dựng chương trình đào tạo. CTĐTGV được xây dựng, thẩm định, đóng góp ý kiến bởi các nhà quản lý, giảng viên, chuyên gia

giáo dục, người quản lý và người sử dụng GV, các GV giỏi, có kinh nghiệm trong nghề dạy học

2.4. Hình thức và PPHĐĐTGV của trường đại học đáp ứng yêu cầu ĐMGD

Hình thức và PPHĐĐTGV của trường đại học đáp ứng yêu cầu ĐMGD là hình thức và PP dạy học tập trung vào người học, phát huy tính tự giác, chủ động, sáng tạo của người học. Trong ĐTGV, PP và HTDH thực hành, thực tập không chỉ đối với các môn rèn luyện nghiệp vụ sư phạm mà tất cả các môn học khác. Dạy học thực hành, thực tập trong ĐTGV nhằm đảm bảo sự thống nhất giữa tính khoa học, tính giáo dục và tính nghề nghiệp; giữa lí luận và thực tiễn; giữa cái cụ thể và cái trừu tượng; giữa tính vững chắc của tri thức và cái mềm dẻo của tư duy; giữa tính vừa sức chung và tính vừa sức riêng; giữa vai trò tự giác, tích cực, độc lập của SV.

2.5. Cơ sở vật chất và thiết bị HĐĐTGV của trường đại học đáp ứng yêu cầu ĐMGD

Cơ sở vật chất và thiết bị HĐĐTGV của trường đại học đáp ứng yêu cầu ĐMGD cần đảm bảo các yêu cầu tối thiểu sau:

- Hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng với các trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ các HĐĐT và nghiên cứu.
- Thư viện và các nguồn học liệu phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.
- Phòng thí nghiệm, thực hành và trang thiết bị phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các HĐĐT và nghiên cứu.
- Hệ thống CNTT (bao gồm cả hạ tầng cho học tập trực tuyến) phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các HĐĐT và nghiên cứu.
- Hệ thống phòng học bộ môn theo các khối học tập được trang bị đầy đủ thiết bị, đủ điều kiện ánh sáng, thoáng mát.
- Hệ thống phòng làm việc, phòng giao tiếp với SV của cố vấn học tập.
- Thư viện luôn bổ sung, cập nhật các tài liệu, sách giáo khoa của chương trình GDPT 2018.
- Khu sân chơi, bãi tập, vườn sinh học phục vụ học tập trải nghiệm.
- Các TBDH thực hành phục vụ hoạt động học tập của SV theo tiếp cận theo chương trình đổi mới đào tạo (ĐMCTĐT).

2.6. Kiểm tra, đánh giá kết quả HĐĐTGV của trường đại học đáp ứng yêu cầu ĐMGD

Kiểm tra, đánh giá kết quả HĐĐTGV của trường đại học đáp ứng yêu cầu ĐMGD gồm: văn bản về KTĐG, tổ chức thực hiện, tập huấn bồi dưỡng công tác đánh giá và thông tin kết quả năng lực người học. Các nội dung của quản lý gồm:

- Chỉ đạo khoa Sư phạm phân tích chuẩn đầu ra để xác định yêu cầu KTĐG tiếp cận theo ĐMCTĐT.
- Chỉ đạo phòng đào tạo tổ chức tập huấn cho GV ra đề thi theo hướng tiếp cận theo ĐMCTĐT.
- Ban hành qui định KTĐG người học tiếp cận theo ĐMCTĐT
- Chỉ đạo phòng khảo thí xây dựng ngân hàng đề thi theo tiếp cận theo ĐMCTĐT
- Đưa ra chủ trương về đa dạng loại hình KTĐG KQHT, khuyến khích các dạng bài tập nghiên cứu: tiểu luận, bài tập lớn, bài tập thực hành dự án, khóa luận, luận văn, các công bố khoa học,...

3. Kết luận

Bài viết đã xác lập được cơ sở lí luận để nghiên cứu vấn đề quản lý

đào tạo đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục.

Ngoài việc xác lập và làm

sáng tỏ các từ ngữ, thuật ngữ liên quan đến vấn đề nghiên cứu, tác giả còn xây

dựng được khung lý luận trong bối cảnh ĐMGD và đào tạo.

Những vấn đề lí luận đó còn là cơ sở để tác giả khảo sát thực trạng ở một trường Đại học cụ thể và xây dựng các biện pháp quản lý ĐTGV trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), *Đổi mới Quản lý hệ thống giáo dục đại học giai đoạn 2010-2020*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), *Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007)*, Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên phổ thông của các cơ sở đào tạo giáo viên, Tài liệu lưu hành nội bộ*, Hà Nội.
4. Ban Chấp hành TƯ Đảng khoá XI (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, Hà Nội
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư Số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 về ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học*. Hà Nội